TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 834/2023/HS-PT
Ngày 13 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Nam và ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 689/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo NTM do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **NTM**, sinh năm 1987; nơi cư trú: huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; và 03 con: Lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2015/HS-ST ngày 22/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Đánh bạc (đã thi hành xong); bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 25/11/2022 đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **PTT** - Luật sư Văn phòng Luật sư Á Đông thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hải Dương. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông **VVK**, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Bùng Dựa, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 phút ngày 01/6/2022, tại nhà của NTM ở huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có NTM cùng Nguyễn Xuân Trường (em trai) và các anh Vũ Ngọc Biển, Nguyễn Xuân Đại, Vũ Văn Ánh, Nguyễn Duy Định và Phạm Văn Bé

ngồi uống rượu ăn cơm. Đến khoảng 14h45 phút cùng ngày thì anh Ánh, anh Biển đi về còn lại M, anh Trường, anh Đại, anh Định và anh Bé vẫn tiếp tục ăn uống. Khi anh Biển đi về đã để quên điện thoại Nokia 105 màu đen ở nhà M. Khoảng 15 giờ cùng ngày, ông VVK gọi đến số điện thoại của anh Biển thì anh Trường nghe điện thoại và có lời qua tiếng lại, chửi nhau với ông K. Sau đó, anh Trường điều khiển xe mô tô BKS: 34AP-003.59 đến nhà ông K, lúc này có ông K và anh VXM1, sinh năm 1999 (là con trai ông K) ở nhà, anh Trường và ông K tiếp tục cãi chửi nhau, anh Trường dùng tay đánh ông K rồi ra ngồi trên yên xe máy đỗ ở sân. Ông K và anh VXM1 lao vào dùng chân tay đấm đá, túm cổ áo anh Trường kéo xuống làm anh Trường ngã ra sân nằm bất tỉnh, máu ở mặt chảy ra sân, xe máy đổ nghiêng bên cạnh. Ông K gọi điện báo công an xã rồi ra cài cổng lại.

Khoảng 15 giờ 25 phút cùng ngày, NTM không thấy anh Trường đâu nên đã điều khiển xe Honda Wave đến nhà ông K tìm. Thấy anh Trường nằm bất tỉnh ở sân, bên cạnh mặt có vũng máu nên NTM mở cổng đi vào, đến chỗ xe máy đổ dựng xe lên định đưa anh Trường và xe về thì bị ông K và con trai ra ngăn cản, kéo xe lại không cho đi và nói: "Đ.m đến nhà tao, tao đánh chết". NTM đi về nhà lấy 01 con dao bầu dài 34,1cm, lưỡi bao bằng kim loại tối màu, đầu nhọn có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ màu nâu xám dài 12,6cm và bảo anh Bé đi cùng đến nhà ông K để đưa Trường về. Khi đến cổng nhà ông K thì ông K đã khóa cổng bằng khóa chữ U, ông K và anh VXM1 đang đứng ở hiên nhà. NTM tay trái cầm dao bầu, tay phải giật cửa cổng mở ra rồi chạy vào nhà ông K. Thấy vậy, ông K và anh VXM1 bỏ chạy vào trong nhà. NTM đuổi theo ông K đến khu vực phòng khách tiếp giáp phòng ngủ chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu, tay, chân, bụng và người ông K. Anh VXM1 xông vào giằng dao bầu của NTM thì ông K bỏ chạy ra ngoài đường. Khi anh VXM1 giằng được dao bầu cầm chém về phía NTM nhưng không trúng thì bỏ chạy ra ngoài đường theo ông K, còn NTM đi ra sân cùng với anh Bé đưa anh Trường về nhà rồi đưa đến Trung tâm Y tế huyện Kim Thành, còn ông K và anh VXM1 được đưa đến Bệnh viện Việt Tiệp - Hải Phòng cấp cứu, điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 263 ngày 13/6/2022, Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 317 ngày 14/7/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110 ngày 08/11/2022 của Viện Pháp y Quốc gia - Bộ Y tế đối với thương tích của ông K, kết luận: Nạn nhân bị vết thương da đầu vùng thái dương đỉnh phải; vết thương rách da cơ đơn thuần mặt ngoài cánh phải còn làm yếu cánh tay; vết thương rách da mặt sau ngoài 1/3 trên cánh tay phải để lại sẹo nhỏ; vết thương rách da mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải; vết thương ngón V bàn tay phải chưa khám được do còn băng nẹp cố định; 02 vết thương rách da sườn ngực phải; vết thương rách da thành bụng bên phải; vết thương rách da trên ngoài đùi phải; vết thương rách da mông phải; vết thương hố chậu trái; vết phẫu thuật vùng bụng dưới được tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo khung mổ thăm dò ổ bụng. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do

vết thương da đầu vùng thái dương đỉnh phải gây nên là 02%; vết thương rách da cơ đơn thuần mặt ngoài cánh tay phải là 06%; vết thương mặt sau ngoài 1/3 trên cánh tay phải là 01%; vết thương mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải là 02%; 02 vết thương sườn ngực phải là 04%; vết thương thành bụng bên phải là 02%; vết thương vùng trên ngoài đùi phải là 02%; vết thương vùng mông phải là 02%; vết thương hố chậu trái là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mổ thăm dò ổ bụng gây nên là 12%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ xương sọ vùng trán đỉnh phải gây nên là 07%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương phức tạp đứt gần rời ngón tay V tay phải gây nên là 06% (tương đương với 95% của mất trọn ngón V tháo khớp bàn ngón). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do tất cả các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22 là 39%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Con dao bầu có thể gây ra được các thương tích trên.

Tại Kết luận giám định số 7069/KL-KTHS ngày 10/02/2023 đối với các file video trích xuất từ camera nhà ông K, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video (có thời gian hiển thị trong hình ảnh video từ 16 giờ 00 phút 00 giây ngày 016/2022 đến 16 giờ 59 phút 59 giây ngày 01/6/2022); thời gian khởi tạo các file video (có thời gian hiển thị như trên) là ngày 01/6/2022 (thời gian này phụ thuộc vào cài đặt hệ thống và có thể thay đổi được).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố NTM phạm tội "Giết người". Xử phạt NTM 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/6/2023, bị hại ông VVK có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo và xem xét hành vi của anh Nguyễn Xuân Trường và anh Phạm Văn Bé.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại ông VVK giữ nguyên nội dung kháng cáo, không thay đổi, bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của ông VVK, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị hại ông VVK gửi trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị hại ông VVK, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy:

[2.1] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tại nhà ông VVK ở thôn Bùng Dựa, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, do nhìn thấy em trai của bị cáo là anh Nguyễn Xuân Trường bị bố con ông K đánh, nằm bất tỉnh ở sân nhà ông K nhưng ông K và con trai là anh VXM1 không cho bị cáo vào lấy xe và đưa anh Trường đi cấp cứu nên bị cáo đã về nhà lấy 01 con dao bầu dài 34,1cm quay lại thì thấy cổng nhà ông K đã khóa bằng khóa chữ U, ông K và anh VXM1 đang đứng ở hiên nhà nên bị cáo tay trái cầm dao bầu, tay phải giật cửa cổng mở ra rồi chạy vào nhà đuổi kịp ông K đâm và chém nhiều nhát trúng vào đầu, tay, chân, bụng ông K. Hậu quả làm cho ông K bị 11 vết thương trên cơ thể, trong đó có 01 vết thương tại thái dương đỉnh phải dài 8cm sâu đến xương sọ, vỡ bản sọ ngoài và 01 vết thương thành bụng phải dài 9cm, tổng tỷ lệ tổn hại 39% sức khoẻ.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát vào vùng đầu, bụng bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của ông K nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm tước đoạt tính mạng của ông K, hậu quả bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo xuất phát từ việc bố con ông K đánh em trai bị cáo là anh Trường nằm bất tỉnh và không cho bị cáo vào lấy xe đưa anh Trường đi cấp cứu đồng thời ông K còn nói: "Đ.m đến nhà tao, tao đánh chết" nên bị cáo đã bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo NTM về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc ông K kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chuyển khung hình phạt từ khoản 2 Điều 123 sang điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự để tăng nặng hình phạt tù đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân không tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; nguyên nhân sự việc xảy có một phần lỗi của bị hại. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, gây tỷ lệ tổn hại 39% sức khoẻ của bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và được áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để tuyên phạt bị cáo mức án 07 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Việc bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt tù đối với bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, cần giữ nguyên mức án 07 năm tù đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.5] Đối với việc ông VVK kháng cáo đề nghị xem xét hành vi của Nguyễn Xuân Trường và Phạm Văn Bé thấy: Khi anh Trường đến nhà ông K, anh Trường có dùng tay đánh ông K rồi ra ngồi trên yên xe máy để ở sân và ngay khi đó bị ông K và anh VXM1 dùng chân tay đánh anh Trường bị thương tích 3%, anh Trường đánh ông K bằng tay không và không có thương tích gì. Đối với anh Phạm Văn Bé đi cùng bị cáo M nhưng không được bị cáo bàn bạc gì; ông K đề nghị xem xét hành vi của anh Bé dùng mũ cối đánh vào đầu ông K. Tuy nhiên theo kết luận giám định thì phần đầu ông K chỉ có 01 vết thương và cơ chế do vật sắc nhọn gây ra, ngoài lời khai của bố con ông K thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh anh Bé dùng mũ cối đập vào đầu ông K nên cấp sơ thẩm không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Trường và anh Bé là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông VVK. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo NTM 07 (bảy) năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2022.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- TTG - CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (qua trại);
- Người bảo chữa;
- Bị hại;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh